

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-THKH

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2021

V/v chấp thuận Kế hoạch tuyển dụng viên chức và lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP thuộc Bệnh viện Phụ sản.

Kính gửi:

- Sở Nội vụ;
- Sở Y tế;
- Bệnh viện Phụ sản.

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 894/SNV-CCVC ngày 23/4/2021 về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức và lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP thuộc Bệnh viện Phụ sản; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đồng ý với đề xuất của Sở Nội vụ tại Công văn số 894/SNV-CCVC ngày 23/4/2021, giao Giám đốc Bệnh viện Phụ sản căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, thực hiện việc tuyển dụng viên chức và lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định với các nội dung như sau:

1.1. Số lượng cần tuyển dụng: 107 người

1.2. Vị trí việc làm cần tuyển:

a) Khối chuyên môn, nghiệp vụ: 82 người, gồm các vị trí việc làm sau:

+ Bác sĩ hạng III (V.08.01.03): 10 người

+ Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12): 11 người

+ Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13): 47 người

+ Hộ sinh hạng III (V.08.06.15): 03 người

+ Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16): 03 người

+ Kỹ thuật y hạng III (V.08.07.18): 04 người

+ Kỹ thuật y hạng IV (V.08.07.19): 04 người

b) Khối hành chính: 21 người, gồm các vị trí việc làm sau:

+ Kế toán viên (06.031): 10 người

+ Tổ chức nhân sự, lao động tiền lương: (01.003): 02 người

+ Hành chính quản trị (01.003): 02 người

- + Kế hoạch tổng hợp (01.003): 02 người
- + Quản lý chất lượng (01.003): 03 người
- + Vật tư y tế (01.003): 02 người

c) Lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP: 04 người, gồm các vị trí việc làm sau:

- + Bảo vệ: 01 người
- + Hộ lý: 03 người.

1.3. Về điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển:

a) Điều kiện, tiêu chuẩn chung: Đảm bảo theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

b) Yêu cầu cụ thể của vị trí việc làm:

- Bác sĩ hạng III: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh Bác sĩ hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp bác sĩ đa khoa hoặc bác sĩ chuyên khoa trở lên phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng (trừ bác sĩ y học dự phòng).

- Vị trí Điều dưỡng hạng III: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp đại học chuyên ngành điều dưỡng.

- Vị trí Điều dưỡng hạng IV: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành điều dưỡng. Trường hợp tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành hộ sinh hoặc y sĩ thì phải có chứng chỉ đào tạo chuyên ngành điều dưỡng theo quy định.

- Hộ sinh hạng III: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh nghề nghiệp Hộ sinh hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; trong đó về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành hộ sinh, sản phụ khoa.

- Hộ sinh hạng IV: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh nghề nghiệp Hộ sinh hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; trong đó về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành hộ sinh, sản phụ khoa, sản nhi.

- Vị trí Kỹ thuật y hạng III: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật y hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật y học phù hợp với vị trí việc làm (xét nghiệm y học, kỹ thuật hình ảnh y học, gây mê hồi sức, vật lý trị liệu/phục hồi chức năng). Trường hợp tốt nghiệp chuyên ngành hóa sinh, dược hoặc chuyên ngành y học khác thì phải có chứng chỉ đào tạo chuyên ngành kỹ thuật y học theo quy định.

- Vị trí Kỹ thuật y hạng IV: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật y hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành kỹ thuật y học phù hợp với vị trí việc làm (xét nghiệm y học, kỹ thuật hình ảnh y học, gây mê hồi sức, vật lý trị liệu/phục hồi chức năng). Trường hợp tốt nghiệp chuyên ngành hóa sinh, dược hoặc chuyên ngành y học khác thì phải có chứng chỉ đào tạo chuyên ngành kỹ thuật y học theo quy định.

- Kế toán viên: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh kế toán viên theo quy định tại Thông tư số 77/2019/TT-BTC ngày 11/11/2019 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ. Trong đó yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Kế toán, Kiểm toán, Tài chính.

- Tổ chức nhân sự, lao động tiền lương: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh Chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 9/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính; Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 9/10/2014; trong đó yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Quản trị nhân lực, Quản lý tổ chức và nhân sự, Kế toán, Tài chính-ngân hàng.

- Hành chính quản trị: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh Chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 9/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn

ng nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính; Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 9/10/2014; trong đó yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Kinh tế, Tài chính-ngân hàng, Quản trị kinh doanh.

- Kế hoạch tổng hợp: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh Chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 9/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính; Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 9/10/2014; trong đó về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Kinh tế, Kế toán.

- Quản lý chất lượng: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh Chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 9/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính; Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 9/10/2014; trong đó yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Tài chính doanh nghiệp, Tài chính - ngân hàng, Kinh doanh quốc tế.

- Vật tư y tế: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh Chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 9/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính; Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 9/10/2014; trong đó yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Tài chính doanh nghiệp, Tài chính - ngân hàng.

- Lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP: Đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn hoặc chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển.

1.4. Về hình thức tuyển dụng:

Thực hiện việc tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1100/2017/QĐ-UBND ngày 12/4/2017; Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 2235/2017/QĐ-UBND ngày 28/6/2017; Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 1941/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 và Quy định

ban hành kèm theo Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

2. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, giám sát Bệnh viện Phụ sản thực hiện việc tuyển dụng viên chức và lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP đảm bảo theo các quy định hiện hành của pháp luật; đồng thời thẩm định, có ý kiến thống nhất bằng văn bản về kết quả trúng tuyển viên chức; tổng hợp kết quả báo cáo với Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, THKH, VX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đầu Thanh Tùng